TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 05/2020/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Minh Hoá, ngày 05 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2019/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Anh N N T

Địa chỉ: Thôn P K, xã Q T, huyện Q T, tỉnh Q B

Bị đơn: Ông C T Q

Địa chỉ: Bản B D, xã D H, huyện M H, tỉnh Q B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Kể từ ngày hợp đồng thuê mặt bằng giữa anh N N T và ông C T Q được ký kết (ngày 07/5/2018) đến ngày Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa ra quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa anh N N T và ông C T Q (ngày 05/3/2020) anh T đền bù cho ông Q số tiền thuê mặt bằng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa ra quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa anh N N T và ông C T Q (ngày 05/3/2020) đến ngày 30/6/2020 anh T thanh toán cho ông Q số tiền thuê mặt bằng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng); từ ngày 01/7/2020 đến ngày 31/12/2020 anh T thanh toán cho ông Q số tiền thuê mặt bằng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Bắt đầu từ năm 2021 trở đi anh N N T sẽ trả tiền thuê mặt bằng cho ông C T Q theo từng năm, mỗi năm số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), trả vào ngày 30/12 hàng năm cho đến khi hết thời hạn của hợp đồng.

Vì hợp đồng thuê mặt bằng giữa anh N N T và ông C T Q không quy định hình thức trả tiền thuê mặt bằng nên hình thức trả tiền thuê mặt bằng giữa anh N N T và ông C T Q sẽ thực hiện theo như quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa anh N N T và ông C T Q của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Ông C T Q không được gây cản trở cho quá trình sản xuất, kinh doanh của anh N N T.

Anh N N T và ông C T Q thỏa thuận anh N N T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.200.000 đồng (Tám triệu hai trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) theo biên lai số 0004256 do anh T nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa ngày 11/12/2019. Anh T còn phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện MH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn